

## **Thủ tục thủ tục khai báo tạm vắng tại Công an xã**

Căn cứ vào định pháp lý của Luật 81/2006/QH11, Luật 36/2013/QH13, Nghị định 31/2014/NĐ-CP, Thông tư 36/2014/TT-BCA, Thông tư 35/2014/TT-BCA, Thủ tục thủ tục khai báo tạm vắng tại Công an xã sẽ được triển khai như sau:

### **Điều kiện thực hiện**

#### **1.1. Điều kiện đăng ký thường trú tại tỉnh:**

Công dân có chỗ ở hợp pháp ở tỉnh nào thì được đăng ký thường trú tại tỉnh đó. Trường hợp chỗ ở hợp pháp do thuê, mượn, ở nhờ của cá nhân thì phải được người cho thuê, cho mượn, cho ở nhờ đồng ý bằng văn bản.

#### **1.2. Điều kiện đăng ký thường trú tại thành phố trực thuộc Trung ương:**

Công dân thuộc một trong những trường hợp sau đây thì được đăng ký thường trú tại thành phố trực thuộc Trung ương:

- Được người có sổ hộ khẩu đồng ý cho nhập vào sổ hộ khẩu của mình nếu thuộc một trong các trường hợp sau:

+ Vợ về ở với chồng, chồng về ở với vợ;

+ Con về ở với cha, mẹ; cha, mẹ về ở với con;

+ Người hết tuổi lao động, nghỉ hưu, mất sức, thôi việc chuyển về ở với anh, chị, em ruột;

+ Người tàn tật mất khả năng lao động, người bị bệnh tâm thần hoặc bệnh khác làm mất khả năng nhận thức, khả năng điều khiển hành vi về ở với anh, chị, em ruột, cô, dì, chú, bác, cậu ruột, người giám hộ;

+ Người chưa thành niên không còn cha, mẹ hoặc còn nhưng cha, mẹ không có khả năng nuôi dưỡng về ở với ông, bà nội, ngoại, anh, chị, em ruột, cô, dì, chú, bác, cậu ruột, người giám hộ;

+ Người thành niên độc thân về sống với ông, bà nội, ngoại;

- Được điều động, tuyển dụng đến làm việc tại cơ quan, tổ chức hưởng lương từ ngân sách nhà nước hoặc theo chế độ hợp đồng không xác định thời hạn và có chỗ ở hợp pháp.

- Trước đây đã đăng ký thường trú tại thành phố trực thuộc Trung ương, nay trở về thành phố đó sinh sống tại chỗ ở hợp pháp của mình.

- Có chỗ ở hợp pháp tại thành phố trực thuộc Trung ương và tạm trú liên tục tại chỗ ở đó từ một năm trở lên. Nơi đề nghị được đăng ký thường trú phải là nơi đăng ký tạm trú.

\* Trường hợp chỗ ở hợp pháp do thuê, mượn, ở nhờ của cá nhân thì phải được người cho thuê, cho mượn, cho ở nhờ đồng ý bằng văn bản. Riêng các trường hợp đăng ký tại thành phố Hà Nội và thành phố Hồ Chí Minh phải đảm bảo diện tích tối thiểu 5m<sup>2</sup> sàn/01 người.

**Cơ quan thực hiện:** Công an tỉnh hoặc Công an xã, huyện, quận, thị xã

**Thành phần 1 bộ hồ sơ bao gồm:**

1. Phiếu khai báo tạm vắng (HK05).
2. Xuất trình Chứng minh nhân dân.

**Trình tự thực hiện**

Bước 1: Những người sau đây khi đi khỏi nơi cư trú phải đến trụ sở Công an xã, phường, thị trấn khai báo tạm vắng:

+ Bị can, bị cáo đang tại ngoại; người bị kết án phạt tù nhưng chưa có quyết định thi hành án hoặc được hoãn, tạm đình chỉ chấp hành hình phạt tù; người bị kết án phạt tù được hưởng án treo; người bị phạt cải tạo không giam giữ; người đang bị quản chế; người đang chấp hành biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn; người bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục, cơ sở chữa bệnh, trường giáo dưỡng nhưng đang được hoãn chấp hành hoặc tạm đình chỉ thi hành khi đi khỏi nơi cư trú từ 01 ngày trở lên.

+ Người trong độ tuổi nghĩa vụ quân sự, dự bị động viên đi khỏi huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh nơi mình cư trú từ 3 tháng trở lên.

Bước 2: Cán bộ tiếp nhận kiểm tra, hướng dẫn nội dung khai báo, ký xác nhận vào phần phiếu cấp cho người khai báo tạm vắng.

### **Cách thức thực hiện**

Làm trực tiếp tại trụ sở Công an cấp xã.

### **Thời hạn giải quyết**

01 ngày làm việc (trường hợp đặc biệt thì được phép kéo dài thời gian giải quyết, nhưng tối đa không quá 02 ngày làm việc).

### **Kết quả thực hiện**

Phiếu khai báo tạm vắng (HK05).

**Mẫu phiếu khai báo tạm vắng, mời bạn xem chi tiết bên dưới, hoặc tải file định dạng .doc để in:**



..... **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA** **Mẫu HK05 ban**  
 ..... **VIỆT NAM** **hành theo TT số**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** **36/2014/TT-**  
**BCA ngày**  
**09/9/2014**

Số:...../TV



**PHIẾU KHAI BÁO TẠM VẮNG**  
 (Phân cấp cho người tạm vắng)

1. Họ và tên <sup>(1)</sup>: .....
2. Ngày, tháng, năm sinh: ...../...../..... 3. Giới tính: ..... 4. Quốc tịch: .....
5. CMND số: ..... 6. Hộ chiếu số: .....
7. Nơi thường trú/ tạm trú <sup>(2)</sup>: .....
8. Tạm vắng từ ngày, tháng, năm: ...../...../..... đến ngày ...../...../..... 9. Lý do tạm vắng và nơi đến <sup>(3)</sup>: .....

....., ngày ... tháng ... năm ...  
 TRƯỞNG CÔNG AN.....  
 (Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

....., ngày ... tháng ... năm ...  
 NGƯỜI KHAI BÁO  
 (Ký, ghi rõ họ tên)

(1) Viết chữ in hoa đủ dấu. (2) Nếu ghi nơi thường trú thì gạch nơi tạm trú và ngược lại (3) Ghi rõ số nhà, đường phố, tổ, thôn, xóm, làng, ấp, bản, buôn, phum, sóc, xã/phường/ thị trấn; quán/huyện; tỉnh/thành phố.

\* Mời bạn tải phiếu khai báo tạm vắng tại file word đính kèm về để điền.

Mã thủ tục hành chính: B-BCA-153592-TT